TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 252 /2021/HSPT
Ngày 21/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hồng Sơn;
Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Hưng;
Ông Mai Anh Tài.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Điệp - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiến hành mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 928/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Việt Đ và đồng phạm bị xét xử về tội "Giết người", do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 374/2020/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Các bị cáo có kháng cáo***:

1. Nguyễn Việt Đ, sinh năm 1987; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn CG, xã TA, huyện BV, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Chí T và bà Kiều Thị T1; bị cáo chưa có vợ, con; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2019, tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Lê Hồng Đ1 (tên gọi khác Đ1 Bô), sinh năm 1995; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TA, xã CL, huyện BV, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; là Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt từ ngày 13/06/2019; con ông Lê Hồng S và bà Phương Thị H; bị cáo có vợ và có 01 con sinh năm 2019; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2019, tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

3. Nguyễn Tr4 Th, sinh năm 1987; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn AG, xã TA, huyện BV, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đức Ng và bà Nguyễn Thị Ng1;

chưa có vợ, con; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt ngày 04/5/2019, tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

4. Nguyễn Mạnh H (Tên gọi khác H Còi), sinh năm 1989; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn AG, xã TA, huyện BV, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Minh Hg và bà Dương Thị P; bị cáo có vợ và có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018); chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2019, tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

5. Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác H Bờm), sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, thôn CT, xã CL, huyện BV, thành phố Hà Nội; nơi ở: Khu tập thể K8, phường BK, quận HBT, Hà Nội; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Cán bộ Công an nhân dân (đã bị tước Q tịch ngày 05/5/2019), là Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt ngày 06/6/2019; con ông Nguyễn Văn H3 và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đầu thú ngày 04/5/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

6. Đỗ Văn Q, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TA, xã CL, huyện BV, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Quốc C1 và bà Vũ Thị N2; bị cáo có vợ và có 01 con sinh năm 2019; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**** Luật sư bào chữa cho các bị cáo***:

+ Bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Nguyễn Trung Th, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Ngọc H1 và Nguyễn Mạnh H:

Luật sư Hoàng Tám Ph- Công ty luật TNHH Tâm Anh, Đoàn luật sư tHnh phố H Nội (có mặt).

+ Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: Các Luật sư Nguyễn Thiện H4 và Nguyễn Quang Tr- Công ty luật TNHH Việt Tâm, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (vắng mặt Luật sư H4, có mặt Luật sư Tr).

Đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972 (là vợ người bị hại); địa chỉ xóm Nội, xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

2. Bà Phạm Thị Thúy H5, sinh năm 1978 (là vợ người bị hại); địa chỉ Ngõ 42 tổ 18, xóm 1, Ngã tư C, AT, xã VC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

3. Chị Hoàng Mĩ Ch, sinh năm 1997 (là con của người bị hại).

4. Anh Hoàng Tuấn V, sinh năm 2000 (là con của người bị hại).

Cùng trú tại: Ngõ 99, đường NCT, phường LH, quận ĐĐ, Hà Nội (đều vắng mặt).

5. Anh Hoàng Trung K, sinh năm 2001 (là con của người bị hại).

Trú tại: Xóm 1, ngõ 42, ngã tư C, thôn AT, xã VC, huyện HĐ, Hà Nội (vắng mặt).

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Hoàng Văn Ng4, sinh năm 1965; địa chỉ số 9B, tổ 21, xóm Đ, phường MD, quận CG, Hà Nội (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt Đ cùng Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1, Đỗ Văn Q cùng Nguyễn Thanh Dg, Trương Ngọc H7 và Nguyễn Văn H6 đều là thành viên đội bóng FC BV thuộc huyện BV, thành phố Hà Nội.

Khoảng 19 giờ ngày 03/5/2019, theo hẹn trước, Đ cùng Đ1, Th, Mạnh H, Ngọc H, Q, Dg, H7, H6 và một số thành viên khác của đội bóng đá FC BV cùng nhau đến sân bóng đá CD ở ngõ 26, đường THD, phường CD, quận NTL, Hà Nội, (sân do anh Trương Ngọc T7 quản lý) để đá bóng giao hữu với đội bóng FC Transportter United do anh Nguyễn Sỹ VA1 làm đội trưởng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì đá bóng xong, Đ cùng các thành viên trong đội bóng FC BV rủ nhau ra nhà hàng bia hơi TH ở đường LĐT để uống bia. Đ lấy xe máy hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 33P2-1957 đi ra cổng thì quên vé xe ở trong sân bóng nên dựng xe máy ở lòng đường để đi vào sân bóng lấy vé xe. Cùng lúc này, anh Hoàng Văn Tr4 điều khiển xe ô tô hiệu Chevrolet Captiva, biển kiểm soát 29A-39511 đi đến. Khi xe ô tô của anh Tr4 đi gần sát chiếc xe máy của Đ đang dựng ở dưới lòng đường thì nhìn thấy Đ đi ra lấy xe, nên nói "*Mày đỗ xe kiểu gì đấy*?" thì Đ trả lời "*Tôi đã bật đèn báo rồi, tôi chuẩn bị đi đây, ông làm gì mà ghê thế!*". Anh Tr4 nói tiếp: "*Thằng ranh con, mày mù à!*" thì Đ nói "*Mày làm gì mà ghê thế, thằng già mày thích gì, xuống đây!"*. Anh Tr4 không nói gì và kéo kính cửa xe rồi điều khiển tiến lên phía trước khoảng 10 mét thì dừng lại. Thấy vậy, Đ cầm mũ bảo hiểm chạy bộ theo đến ngang vị trí của anh Tr4 và dùng tay đập vào cửa kính xe ô tô. Anh Tr4 mở cửa và cầm 01 thanh kim loại hình trụ, dài khoảng 30 cm, một đầu nhọn, xuống xe ô tô đuổi theo đánh Đ. Đ sợ bị đâm nên bỏ chạy một vòng quanh xe ô tô và rẽ vào một ngách nhỏ ở trong ngõ 26, đường THD. Anh Tr4 đuổi theo Đ không kịp nên quay lại lên xe bỏ đi. Trong lúc chạy vào trong ngõ, Đ đã dùng điện thoại di động gọi cho Nguyễn Thanh Dg nói "*Anh cứu em với, có người đánh em*". Dg hỏi lại "*Em đang ở đâu*?" thì Đ trả lời "*Em đang ở gần sân bóng*". Lúc này, Dg cùng nhóm Th, Đ1, Mạnh H, Ngọc H và Q đang chuẩn bị gửi xe máy để vào nhà hàng TH uống bia nên báo cho tất cả biết về việc Đ gọi điện thoại nói bị đánh. Nghe Dg nói nên tất cả nhóm liền đi xe máy quay lại khu vực sân bóng Cầu Diễn để tìm Đ. Khi vào sân bóng Cầu Diễn, Ngọc H hỏi thì được anh Nguyễn Hữu Dg1 (là nhân viên bảo vệ tại sân bóng đá) cho biết Đ vừa va chạm với một người đàn ông lái xe ô tô ở cổng sân bóng, hiện không biết Đ ở đâu. Nghe thấy vậy, Ngọc H lấy 01

chiếc gậy gỗ ở cổng sân bóng; còn Đ1 lấy 01 phần viên gạch cầm trên tay rồi cùng cả nhóm đi về phía ngõ 26, đường THD để tìm Đ hỏi xem sự việc cụ thể như thế nào. Khi đến gần cổng sau khu cung điền kinh trong nhà Dg cùng Th, Mạnh H, Ngọc H, Đ1 và Q nhìn thấy Đ từ trong khu kho gạch đi ra, trên tay cầm 01 chiếc gậy gỗ dài khoảng hơn 01 mét. Khi gặp nhau, Đ kể lại cho mọi người biết sự việc vừa va chạm cãi nhau với anh Tr4 và bị anh Tr4 cầm hung khí đuổi đánh. Nghe xong, Dg đã khuyên ngăn mọi người không đánh nhau nữa thì Ngọc H ném chiếc gậy gỗ xuống hàng cây ven đường. Đ không nói gì mà tiếp tục nhìn xung quanh để tìm anh Tr4 thì thấy có 01 chiếc xe ô tô giống của anh Tr4 đi chậm vào khu cung điền kinh nên Đ hô mọi người đuổi theo. Khi Đ đuổi kịp và nhìn người lái xe thì xác định không phải là anh Tr4 nên Th báo cho cả nhóm biết. Khi tất cả đang tiếp tục nói chuyện thì Đ nhìn thấy xe ô tô của anh Tr4 đang dừng đỗ ở ngã 3 đường THD giao nhau với ngõ 26. Đ liền chỉ tay về hướng anh Tr4 và nói to cho mọi người trong nhóm biết: "*Nó kia kìa*". Vừa nói, Đ vừa ngồi lên xe máy của Mạnh H và bảo Mạnh H chở đi đến chỗ xe ô tô của anh Tr4. Thấy vậy, Đ1 cầm ở tay trái một phần viên gạch lát đường và điều khiển xe máy một mình đi trước; Th đi xe máy một mình; Mạnh H chở Đ đi phía sau xe của Th; còn Q điều khiển xe máy chở Ngọc H đi sau. Khi đuổi kịp, Đ1 điều khiển xe lên trước đầu xe ô tô của anh Tr4 khoảng 03 - 04 m thì dừng lại, xuống xe đứng chặn đầu, tay cầm một phần viên gạch lát đường. Th đỗ xe ở ngang thân xe bên trái của anh Tr4; còn Q đứng đỗ xe ở cách xe ô tô của anh Tr4 khoảng 20 m. Thấy bị chặn đường, anh Tr4 mở cửa xuống xe. Cùng lúc này, Mạnh H đi xe máy chở Đ đến gần vị trí xe ô tô của anh Tr4 thì Đ nhìn thấy anh Tr4 đang đứng ở phía đuôi xe ô tô. Đ liền nhảy xuống, xông đến trước mặt anh Tr4, dùng gậy vụt liên tiếp 02 nhát vào sườn trái và đầu anh Tr4 làm anh Tr4 bị thương, chạy loạng choạng về phía cửa sau bên phải xe ô tô. Thấy anh Tr4 bỏ chạy về hướng xe ô tô, Đ1 liền xông đến dùng một phần viên gạch mang theo đập 01 phát vào đầu anh Tr4 làm anh Tr4 bị ngã xuống nền đường. Cùng lúc đó, Th, Mạnh H và Ngọc H cùng chạy đến nơi và cùng Đ, Đ1 và Th dùng chân đá liên tiếp vào người anh Tr4. Thấy anh Tr4 nằm im bất động, Đ cùng cả nhóm bỏ đi khỏi hiện trường. Lúc này, Q chứng kiến nhóm của Đ đánh anh Tr4 ngất xỉu nên cùng Đ, Đ1 và cả nhóm bỏ đi. Khi tất cả đi qua khu vực kho gạch, Đ đã vứt chiếc gậy gỗ ở ven đường rồi đi vào sân bóng lấy xe máy đi về nH. Sau đó, Đ sử dụng mạng zalo của nhóm đội bóng FC BV nhắn tin xin lỗi H7 và các thành viên đội bóng FC BV về sự việc của Đ nên cả nhóm không đi liên hoan, uống bia được. H7 nhắn tin trao đổi với Đ thì được Đ cho biết diễn biến sự việc nhóm Đ cùng Đ1, Th, Mạnh H và Ngọc H đã đánh anh Tr4. H7 đã nhắn tin lại cho Đ biết là khi H7 đi qua khu vực hiện trường, H7 nhìn thấy anh Tr4 đang ngồi dựa vào lốp xe và cầm điện thoại nói chuyện. Khi đó, Dg xem được tin nhắn của Đ và H7 trên nhóm zalo liền trách Đ không nghe Dg khuyên ngăn nên đã xảy ra sự việc đánh nhau không biết hậu quả thế nào.

Sau khi bị đánh, anh Tr4 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 198 Bộ Công an nhưng do thương tích nặng nên anh Tr4 đã chết hồi 23 giờ cùng ngày.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Hoàng Văn Tr4 hồi 06 giờ 30 phút ngày 04/05/2019, xác định:

... *Khám ngoài:

Đầu, mặt, cổ: Vùng đỉnh phải có vết rách da, sây sát, tụ máu kích thước (4 x 3,5) cm, hình sao, bờ mép nham nhở, cách đường giữa 2,5 cm, cách chân tóc trán 3,5 cm, sâu sát xương. Vùng thái Dg phải tụ máu, sưng nề kích thước (7 x 6) cm. Vùng trán phải và lông mày phải có vết bầm tím, kích thước (6 x 5) cm, trong đó có 2 vết bầm tím chạy song song nhau dài 4,5 cm, cách nhau 1,4 cm, có hai hình chữ V, một cạnh dài 01 cm, một cạnh dài 0,6 cm, hai chữ V cách nhau 0,6 cm. vùng đỉnh phải có vết rách da, sây sát, tụ máu, sưng nề, Vùng giữa trán, sát chân tóc có vết sây sát, tụ máu, kích thước (2,5 x 2) cm. Vùng trán trái, liên tục từ sát chân tóc trán đến lông mày trái có các vết sây sát, tụ máu diện (10,5 x 6) cm. Răng chắc. Vùng cổ không có dấu vết thương tích. Cột sống cổ chắc.

Ngực, bụng: Vùng ngực có một số vết hằn tụ máu do cấp cứu tại Bệnh viện. Vùng mạng sườn trái có vết tụ máu kích thước (0,3 x 0,5) cm, mặt da không bị sây sát, vết này dưới hõm nách 23 cm, cách đường giữa 22 cm.

Lưng, mông: Vùng lưng trái, dưới vai trái 8 cm, cách đường giữa 15 cm, có vết sây sát kích thước (2 x 3) cm. Vùng lưng trái cách dưới vai trái 14 cm, cách đường giữa 13 cm có vết tụ máu trên diện chung kích thước (10 x 2) cm, trong đó có 02 vết tụ máu chạy song song nhau, vết 1 diện (0,7 x 4) cm, vết 02 diện (0,5 x 4) cm, hai vết cách nhau 0,8 cm.

Hai tay: Vùng mu bàn tay, ngón tay phải có các vết sây sát, tụ máu diện (10 x 10) cm. Mu bàn tay trái có vết tụ máu kích thước (3 x 1,5) cm. Xương, khớp không có tổn thương.

Hai chân: Vùng đầu gối chân trái có vết sây sát kích thước (2 x 2) cm. Mặt trước cẳng chân trái có vết sây sát kích thước (11 x 6) cm. Xương khớp không tổn thương.

Bẹn và bộ phận sinh dục ngoài không có tổn thương.

* Mổ tử thi:

- Đầu: Tổ chức dưới da đầu tụ máu, ngấm máu. Vỡ xương trán phải, thái Dg phải, đỉnh phải và chẩm phải kích thước (15 x 4) cm. Chảy máu bán cầu não phải kích thước (10 x 8) cm. Vỡ xương vòm sọ, nền sọ thành nhiều đường.

- Ngực, bụng: Khung xương lồng ngực không có tổn thương. Khoang ngực không có máu. Ổ bụng có nhiều máu cục lẫn máu lỏng. Tim phổi không có tổn thương. Lòng khí phế quản phổi có dịch nhầy. Gan, thận không có tổn thương. Lách tụ máu và có 02 vết rạn rách nhu mô, vết 01 có kích thước (3 x 0,1) cm, vết 02 kích thước (3,5 x 0,1) cm. Ổ bụng có máu đông lẫn máu lỏng. Trong dạ dày có thức ăn.

Bổ sung: Vùng lưng trái, dưới vai trái 14 cm, cách đường giữa 13 cm có vết tụ máu kích thước (10 x 2) cm, trong đó có 02 vết tụ máu chạy song song nhau, vết 01 diện (0,7 x 4) cm, vết 02 diện (0,5 x 4) cm, hai vết cách nhau 0,8 cm.

Tại bản giám định pháp y tử thi số 3515/PC09-PY ngày 07/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với nạn nhân Hoàng Văn Tr4, kết luận:

... Kết quả xét nghiệm số 564/C09(P4) ngày 15/5/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

... Vùng đầu, mặt nạn nhân có các vết rách da, sây sát da, tụ máu. Vùng mạng sườn trái có vết tụ máu. Vùng lưng trái có vết hằn tụ máu.

Tổ chức dưới da đầu tụ máu, ngấm máu. Vỡ xương trán phải, thái Dg phải, đỉnh phải và chẩm phải thành nhiều đường. Chảy máu bán cầu đại não phải.

Khung xương lồng ngực không có tổn thương. Tim phổi không có tổn thương. Lòng khí phế quản phổi có dịch nhầy. Lách tụ máu và rạn rách nhu mô. Ổ bụng có máu. Gan thận không có tổn thương. Trong dạ dày có thức ăn.

Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định có tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là 205,7 mg/100 ml máu.

Nhóm máu của nạn nhân thuộc nhóm máu O.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Thương tích vùng đầu, trán, vùng mạng sườn trái, vùng lưng trái: Do vật tày gây nên. Các vết sây sát da tại vùng chân do va chạm với vật tày gây nên".

Trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Ngọc H1 đã tự nguyện khắc phục, bồi thường cho gia đình nạn nhân Hoàng Văn Tr4 toàn bộ số tiền chi phí mai táng phí là 152.228.000 đồng. Ngoài ra, gia đình các bị cáo Lê Hồng Đ1, Nguyễn Ngọc H1 mỗi gia đình bồi thường 100.000.000 đồng, hai gia đình Nguyễn Việt Đ, Nguyễn Trung Th đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Người đại diện hợp pháp cho nạn nhân và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu các bị cáo phải hỗ trợ nuôi dưỡng cho con đẻ của anh Tr4 là cháu Hoàng Thị Như Q1, sinh ngày 08/8/2006 đến khi trưởng tHnh, số tiền này sẽ đề nghị trực tiếp tại phiên tòa.

Tại Bản Cáo trạng số 220/CT - VKS - P2 ngày 15/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trung Th và Nguyễn Ngọc H1 về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đỗ Văn Q về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 374/2020/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định:

I. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ (tên gọi khác Đ1 Bô), Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác H Còi) và Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác H Bờm) phạm tội "Giết người "; bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội "Không tố giác tội phạm".

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 39 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Đ tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2019.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Hồng Đ (tên gọi khác Đ1 Bô) 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác H Còi) 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2019.

3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác H Bờm) 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2019.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

II. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1 liên đới bồi thường cho gia đình bị hại do ông Hoàng Văn Ng4 đại diện số tiền còn lại là 155.000.000 đồng. Chia theo kỷ phần, các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đmỗi bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng; các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Trung Th mỗi bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 15.000.000 đồng, bị cáo Ngyễn Mạnh H phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 25.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng, lãi suất chậm thi Hnh án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 28/9/2020, Nguyễn Trung Th kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 28/9/2020, Lê Hồng Đ kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 28/9/2020, Nguyễn Mạnh H kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 29/9/2020, Nguyễn Việt Đ kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 02/10/2020, Nguyễn Ngọc H1 kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 29/9/2020, Đỗ Văn Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Đỗ Văn Q xin được hưởng án treo.

Đại diện cho gia đình của người bị hại có mặt tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và thừa nhận gia đình các bị cáo đã bồi thường toàn bộ khoản tiền trách nhiệm dân sự như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày quan điểm:

+ Quan điểm của Luật sư Hoàng Tám Ph bào chữa cho các bị cáo Đ, Đ1, Th, Nguyễn Ngọc H1 và Nguyễn Mạnh H:

Giữa các bị cáo và người bị hại trước đó hoàn toàn không có mâu thuẫn, các bị cáo tham gia đánh người bị hại để thỏa mãn sự bực tức khi người bị hại đe dọa đánh, giết bị cáo Đ; hậu quả chết người là nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, như: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại, các bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đều chưa từng có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa, đại diện cho gia đình người bị hại thừa nhận các bị cáo đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự như quyết định của bản án sơ thẩm và xin giảm nhẹ hình phạt cho tất cả các bị cáo; gia đình các bị cáo đều có công với cách mạng. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đ, xử phạt bị cáo Đ dưới mức án thấp nhất của khung hình phạt; áp dụng các điểm b, i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt các bị cáo Th, Đ1, Mạnh H và Ngọc H.

Luật sư bổ sung ý kiến bào chữa cho bị cáo Lê Hồng Đ1:

Đề nghị xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội do bột phát, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc xô xát giữa bị cáo Đ và người bị hại, người bị hại dùng một thanh kim loại hình trụ dài khoảng 30 cm đuổi Đ; do sợ bị cáo Đ bị đánh, Đ1 đã cùng các bị cáo khác đi ra chỗ Đ và dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại; ngoài số tiền 152.228.000 đồng gia đình các bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại, gia đình bị cáo Đ1 còn bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng; gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo Đ1 có công với cách mạng.

+ Quan điểm của Luật sư Nguyễn Quang Tr bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh H:

Đề nghị xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội do bột phát, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ việc xô xát giữa bị cáo Đ và bị hại, người bị hại đã dùng một thanh kim loại hình trụ dài khoảng 30 cm đuổi đánh Đ; do sợ bị đánh, Đ đã gọi điện cho các bị cáo, vì Nguyễn Mạnh H lo cho bạn nên bị cáo đã đến và sau khi nghe Đ kể lại việc bị hại đuổi đánh dọa giết, nên H có bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại, ngoài số tiền 152.228.000 đồng

gia đình các bị cáo đã bồi thường chung cho gia đình của người bị hại, thì gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại 25.000.000 đồng; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có con nhỏ; gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo Q tự bào chữa: Bị cáo có chứng kiến việc các bị cáo khác đánh người bị hại nằm bất động nhưng không tố giác là do nể nang bạn bè. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ; tuy bị cáo không tham gia đánh anh Tr4 nhưng nghĩ tình người, bị cáo có đến gia đình người bị hại chia sẻ, hỗ trợ 20.000.000 đồng và gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại H Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như quyết định của bản án sơ thẩm, xác định bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ (tên gọi khác Đ1 Bô), Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác H Còi) và Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác H Bờm) về tội "Giết người " theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; xét xử bị cáo Đỗ Văn Q về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Đánh giá nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo trên cơ sở một số tình tiết mới tại phiên tòa như các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tại phiên tòa hôm nay có thêm tình tiết mới thể hiện các bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự như bản án sơ thẩm đã tuyên, đại diện của người bị hại có mặt tại phiên tòa tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận trước khi phạm tội đều là những thanh niên tốt luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, đánh giá toàn diện vụ án thấy phía người bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; cụ thể như sau: Áp dụng mức hình phạt 20 năm tù đối với bị cáo Đ và giảm hình phạt cho các bị cáo khác. Đối với Đỗ Văn Q không tham gia đánh nhau, không tố giác hành vi của các bị cáo khác là do nể nang nên bị xét xử về tội "Không tố giác tội phạm"; bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có ông nội là Liệt sỹ, bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đại diện cho gia đình người bị hại, của các Luật sư và của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết và thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội không oan; đối chất lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và thấy lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định, các vật chứng được thu giữ và hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/05/2019, sau khi tham gia đá bóng xong, Nguyễn Việt Đ lúc lấy xe ra về đã dừng xe máy ở lòng đường cản trở lưu thông trong ngõ 26, đường THD, phường CD, quận NTL, Hà Nội thì anh Hoàng Văn Tr4 lái xe ô tô đến gần và dẫn đến hai người cãi chửi nhau. Khi anh Tr4 lái xe ô tô bỏ đi thì Đ cầm mũ bảo hiểm đuổi theo gây sự nên anh Tr4 xuống xe cầm theo 01 ống sắt nhọn đuổi đánh Đ nhưng Đ chạy thoát. Bực tức về việc bị anh Tr4 đuổi đánh, Đ đã gọi điện cho Nguyễn Thanh Dg, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1, Đỗ Văn Q đến để giúp đỡ. Khoảng gần 21 giờ cùng ngày, tại ngã ba giao cắt với ngõ 26, đường THD, phường CD, quận NTL, Hà Nội. Đ cầm gậy gỗ, Đ1 cầm một phần viên gạch lát vỉa hè cùng Th, Mạnh H, Ngọc H dùng chân, tay đánh vào đầu, người anh Hoàng Văn Tr4, làm anh Tr4 bị đa chấn thương dẫn đến tử vong.

Do Đỗ Văn Q cũng là thành viên tham gia đội bóng đá nên đã chở Nguyễn Ngọc H1 đến hiện trường và dừng đỗ xe ở phía ngoài, không tham gia đánh nhau; Q chứng kiến sự việc nhóm Đ, Đ1, Mạnh H, Th và Ngọc H đánh anh Tr4 tử vong nhưng không đến cơ quan Công an trình báo.

Với hành vi như đã nêu trên và căn cứ vào hậu quả xảy ra là anh Tr4 bị chết, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trung Th và Nguyễn Ngọc H1 về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; xét xử bị cáo Đỗ Văn Q về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo tuy không có sự bàn bạc từ trước nhưng các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội đã có sự tiếp nhận ý trí của nhau nên tất cả các bị cáo đều đuổi theo đánh người bị hại, hành vi phạm tội của các bị cáo có sự hỗ trợ lẫn nhau và hậu quả thực tế là người bị hại chết. Hành vi phạm tội "Giết người" của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã tước đoạt sinh mạng của người khác, hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an; hành vi "Không tố giác tội phạm" của bị cáo Đỗ Văn Q xâm hại đến H6 động đúng đắn của cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm và người phạm tội. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã có sự đánh giá, phân hóa vai trò của các bị cáo trong vụ án như bị cáo Nguyễn Việt Đ là người khởi xướng, bị cáo là người mâu thuẫn trực tiếp với người bị hại, nhưng không lựa chọn cách xử sự đúng pháp luật mà gọi bạn bè đến trợ giúp tìm người bị hại để

đánh trả, bị cáo trực tiếp dùng gậy gỗ vụt 02 phát vào sườn trái và vùng đầu của người bị hại, sau đó cùng các bị cáo khác dùng chân đá người bị hại đến khi người bị hại bất tỉnh. Các bị cáo Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Ngọc H1 phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức; Lê Hồng Đ tham gia tích cực hơn các bị cáo còn lại, Đ1 dùng một phần viên gạch đập 01 phát vào đầu người bị hại làm cho người bị hại ngã xuống nền đường, sau đó cả nhóm tiếp tục dùng chân đá liên tiếp vào người anh Tr4 nên Lê Hồng Đ phải chịu hình phạt cao thứ hai sau bị cáo Đ. Các bị cáo Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Ngọc H1 đều có hành vi dùng chân đá bị hại nên có vai trò về cơ bản là ngang nhau.

Trên cơ sở phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đánh giá các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho các bị cáo như nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ việc xô xát giữa bị cáo Đ với người bị hại và do sợ bị đánh nên Đ đã gọi điện cho các bị cáo khác đến giúp đỡ dẫn đến các bị cáo khác có hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Nguyễn Ngọc H1 sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú. Các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Ngọc H1 đã tự nguyện khắc phục, bồi thường một phần cho gia đình người bị hại; nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Nguyễn Ngọc H1 và Lê Hồng Đ rất tích cực bồi thường khắc phục cho gia đình người bị hại (ngoài số tiền bồi thường chung cùng các bị cáo, gia đình các bị cáo Đ, Đ1, H mỗi gia đình còn bồi thường cho gia đình người bị hại 100.000.000 đồng) và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; quá trình công tác, bị cáo Nguyễn Ngọc H1 có nhiều thành tích xuất sắc được thưởng nhiều Giấy khen, Chiến sỹ thi đua cơ sở; bị cáo Đ1 có ông ngoại là người có công với cách mạng được thưởng Huân chương.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện cho gia đình người bị hại tiếp tục có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiếp cho gia đình người bị hại toàn bộ số tiền còn lại 155.000.000 đồng như quyết định của bản án sơ thẩm, chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú có xác nhận điều kiện hoàn cảnh gia đình của các bị cáo là khó khăn và luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, trên cơ sở đánh giá khách quan toàn diện vụ án thấy các bị cáo trước khi phạm tội đều là những người thanh niên tốt, trong đó có người đã từng hoàn thành nghĩa vụ trong ngành Công an, có người là sĩ quan Công an, hậu quả người bị hại chết là ngoài mong muốn của các bị cáo, các bị cáo thực hiện hành vi đánh người bị hại vì chính hành vi của người bị hại cũng là một phần của nguyên nhân làm xảy ra vụ án khi người bị hại đã cầm hung khí đuổi đánh bị cáo Đ trong tình trạng nồng độ Ethanol theo kết quả giám định là 205,7 mg/100 ml máu. Với các phân tích, nhận định như đã nêu, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để động viên các bị cáo cố gắng cải tạo tốt để sớm được trở về hòa nhập với gia đình, xã hội và cũng là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội và các Luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Đỗ Văn Q có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia đánh người bị hại, bị cáo chứng kiến các bị cáo khác trong vụ án đánh người bị hại tử vong nhưng đã không tố giác với cơ quan Công an nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Đỗ Văn Q về tội "Không tố giác tội phạm" là có cơ sở. Quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có phần chưa đầy đủ vì đây là lần đầu bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được áp dụng tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ, bị cáo có ông nội là Liệt sỹ, bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo hoàn thành nghĩa vụ trong lực lượng Công an và được tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến, bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận luôn chấp Hnh tốt chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời, tuy bị cáo không tham gia đánh người bị hại nhưng cũng đã chủ động, tự nguyện đến thăm hỏi gia đình người bị hại và chia sẻ, hỗ trợ 20.000.000 đồng, gia đình người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và thấy xử bị cáo mức hình phạt cải tạo ngoài xã hội có sự giám sát của chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện cho gia đình của người bị hại xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình các bị cáo đã bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền còn lại 155.000.000 đồng theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, Hội đồng xét xử xác nhận các bị cáo đã thi hành xong phần trách nhiệm dân sự theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

[4]. Tổng hợp những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1 và Đỗ Văn Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm như sau:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ (tên gọi khác Đ1 Bô), Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác H Còi) và Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác H Bờm) phạm tội "Giết người "; bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội "Không tố giác tội phạm".

***** Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Đ 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Lê Hồng Đ (tên gọi khác Đ1 Bô) 17 (mười bẩy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác H Còi) 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2019.

***** Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác H Bờm) 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2019.

***** Áp dụng khoản 1 Điều 390, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã CL, huyện BV, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1 đã liên đới bồi thường xong cho gia đình người bị hại số tiền 155.000.000 đồng còn lại theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm (xác nhận các bị cáo có tên trên đã thi hành xong phần trách nhiệm dân sự theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên).

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Việt Đ, Lê Hồng Đ1, Nguyễn Trung Th, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1 và Đỗ Văn Q không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN		THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Mai Anh Tài	**Đặng Văn Hưng**	**Võ Hồng Sơn**

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;*
- *Cục THADS TP Hà Nội;*
- *UBND xã CL, H BV, Hà Nội;*
- *Các bị cáo (qua trại và theo địa chỉ);*
- *Lưu HS, HCTP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Hồng Sơn